

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 395/2023/HS-PT

Ngày: 19 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quang;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thế Phương;

Ông Trần Nam Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thu Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 299/2023/TLPT-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Trần Thanh H; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 119/2023/HS-ST ngày 31-5-2023 của Tòa án nhân dân huyện Nh.

- Bị cáo có kháng cáo: Trần Thanh H (tên gọi khác: Bắp), sinh năm 1986 tại tỉnh An Giang; nơi thường trú: Ấp L, xã L, huyện Ch, tỉnh An Giang; nơi ở hiện tại: Ấp Ph, xã Ph, huyện Nh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Bảy, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Um, sinh năm 1962; bị cáo chung sống như vợ chồng với Nguyễn Hồng Thắm, sinh năm 1971 và có 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 12/10/2022, sau đó chuyển tạm giam; đến ngày 13/12/2022 được hủy bỏ tạm giam; bị cáo tại ngoại; vắng mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người tham gia tổ tụng khác nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Tháng 10 năm 2022, Trần Thanh H (tên thường gọi là Bắp) đứng ra tổ chức đánh bạc bằng hình thức đá gà thắng thua bằng tiền và thuê Trần Phạm Công M phụ giúp H tổ chức đánh bạc. H có nhiệm vụ rửa rế các con bạc và làm trọng tài; M có nhiệm vụ thu tiền cá cược của các con bạc thua giao lại cho H để H trả cho bên thắng và thu xâu. H trả tiền công cho M 300.000 đồng/ngày.

Vào sáng ngày 12/10/2022, H và M chuẩn bị 01 cân đồng hồ (loại 05kg), băng keo vải, tấm nhựa chắn gà và chọn địa điểm đá gà tại khu vườn xoài thuộc ấp Đất Mới, xã Phú Hội, huyện Nh tỉnh Đồng Nai. Sau đó, các đối tượng gồm Phan Đình Khoa (tên thường gọi là “Khoa lé”), Cao M Thắng và đối tượng tên Duy (chưa rõ nhân thân lai lịch) đem gà đến đá và tham gia cá cược. H cân gà, làm trọng tài và cùng M đã tổ chức 03 trận đá gà gồm:

Trận thứ nhất: Trận đá gà giữa gà của nhóm Khoa (gà trống màu xám, nặng 1,2 kg của Thắng) với nhóm của Duy (gà trống màu điều đỏ, nặng 1,2 kg) với số tiền cá cược đá xỏ mỗi bên là 8.000.000 đồng. Trong đó:

+Nhóm đặt cược đá xỏ theo gà của Thắng (nhóm của Khoa) gồm: Khoa góp 3.000.000đồng; Thắng mang gà đến và gom của 03 người chưa rõ lai lịch góp 5.000.000đồng.

+Nhóm đặt cược đá xỏ theo gà của Duy gồm: Duy là chủ gà góp 1.000.000đồng, một số con bạc chưa rõ lai lịch góp 7.000.000 đồng.

Ngoài ra:

+ Một số con bạc đá hàng xáo với số tiền 1.000.000 đồng.

+ Phạm Văn Hòa tự đặt cược gà của Duy 500.000 đồng cá cược với 01 người chưa rõ lai lịch.

+ Phạm Hồng Thái tự đặt cược gà của Duy 500.000 đồng cá cược với 01 người chưa rõ lai lịch.

Kết quả, gà của nhóm Duy thắng. H và M thu 8.000.000 đồng của nhóm Khoa giao cho nhóm Duy và lấy tiền xâu 400.000 đồng, đồng thời M thu tiền

xâu của con bạc đá hàng xáo được 50.000 đồng. Hòa thắng được 500.000 đồng, Duy thắng 300.000 đồng.

Trận thứ hai: Trận đá gà giữa gà lông màu xám, nặng 03 kg của Măng (chưa rõ lai lịch) với gà lông màu điều, nặng 03 kg của Phi (chưa rõ lai lịch), số tiền đá xỏ mỗi bên là 10.000.000 đồng. Trong đó: Phạm Văn Hòa góp đá xỏ với nhóm gà của Phi 1.000.000 đồng.

Ngoài ra, M còn nhận tiền cá cược của nhiều con bạc hàng xáo cá cược với nhau với số tiền 4.000.000 đồng. Võ Thành Trung tự đặt cược gà của Phi số tiền 500.000 đồng cá cược với 01 người chưa rõ lai lịch.

Kết quả, gà của Măng thắng, H và M thu 10.000.000 đồng của nhóm Phi giao cho Măng và lấy tiền xâu 500.000 đồng, đồng thời thu tiền xâu của những người đá hàng xáo được 200.000 đồng. Trung thua 500.000 đồng.

Trận thứ ba: Trận đá gà giữa gà tre, màu xám, nặng 1,15 kg của Thắng (Khoa là người thả gà) với gà tre, màu đen, nặng 1,15 kg của Phạm Vũ Thanh, số tiền đá xỏ mỗi bên là 10.000.000 đồng.

+ Nhóm đặt cược đá xỏ theo gà của Thắng (nhóm Khoa) gồm: Khoa là người thả gà và góp 3.000.000 đồng, Thắng góp 2.000.000 đồng, Phạm Văn Hòa góp 1.000.000 đồng và 02 người chưa rõ lai lịch góp 4.000.000 đồng.

+ Nhóm đặt cược đá xỏ theo gà của Thanh gồm: Thanh là chủ gà và góp 2.000.000 đồng, Nguyễn Văn Phú góp 500.000 đồng, Ngô Tuấn Anh góp 200.000 đồng, Ngô Văn Được Nhỏ góp 500.000 đồng, một số con bạc chưa rõ lai lịch góp 6.800.000 đồng. Lê Văn Thuận băng cựa và thả gà giúp nhóm của Thanh.

Ngoài ra, M có nhận của các con bạc hàng xáo cá cược với nhau 2.000.000 đồng.

Kết quả, gà của Khoa thắng. H và M thu 10.000.000 đồng của nhóm Thanh giao cho nhóm Khoa và lấy tiền xâu 500.000 đồng, đồng thời M thu tiền xâu của các con bạc hàng xáo được 100.000 đồng.

Khi hai bên vừa giao nhận tiền thắng thua xong thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ và lập biên bản phạm tội quả tang đối với Trần Thanh H, Trần Phạm Công M, Phạm Văn H, Nguyễn Văn Ph, Ngô Tuấn P, Ngô Văn Được Nh, Lê Văn Th, Phạm Hồng Th, Võ Thành Tr. Riêng Phan Đình Kh, Cao M Thắng, Phạm Vũ Th và các đối tượng chưa rõ lai lịch chạy thoát.

* Vật chứng tài sản thu giữ:

- Thu giữ tại khu vực đánh bạc: 01 cân đồng hồ loại 05 kg (đã qua sử dụng), 10 cuộn băng keo, 10 con gà, 03 cặp cựa sắt, 01 tấm nhựa chắn gà.

- Tiền đánh bạc thu giữ trên người của:

+ Trần Thanh H 1.750.000 đồng tiền thu xâu.

+ Nguyễn Văn Phú 1.500.000 đồng.

+ Phạm Hồng Th 800.000 đồng.

+ Võ Thanh Tr 500.000 đồng.

- Tiền dùng vào việc đánh bạc do các con bạc tự nguyện giao nộp:

+ Phan Đình Kh nộp 1.500.000 đồng dùng đánh bạc.

+ Cao M Th nộp 2.000.000 đồng dùng đánh bạc.

+ Phạm Vũ Th nộp 2.000.000 đồng dùng đánh bạc.

* Tài sản không liên quan đến việc đánh bạc, Cơ quan điều tra đã trả:

+ Trần Thanh H số tiền 850.000 đồng.

+ Trần Phạm Công M số tiền 3.400.000 đồng.

+ Ngô Tuấn A 10.000.000 đồng.

* Tài sản không liên quan đến việc đánh bạc, hiện đang tạm giữ:

+ 500.000 đồng của Lê Văn Th.

* Tài sản liên quan đến việc đánh bạc, hiện đang tạm giữ:

+ Trần Thanh H 1.750.000 đồng tiền thu xâu.

+ 1.500.000 đồng của Nguyễn Văn Ph.

+ 500.000 đồng của Võ Thanh Tr.

+ 800.000 đồng của Phạm Hồng Th.

+ 1.500.000 đồng của Phan Đình Kh.

+ 2.000.000 đồng của Cao M Th.

+ 2.000.000 đồng của Phạm Vũ Th.

Riêng Phạm Văn H khai quá trình bỏ chạy đã bị rơi hết tiền nên không thu giữ được.

Trong quá trình điều tra, 10 con gà là tang vật thu giữ đã bị chết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nh đã lập biên bản tiêu hủy theo quy định pháp luật.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 119/2023/HS-ST ngày 31-5-2023 của Tòa án nhân dân huyện Nh đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 292, 298, 299, 326, 327, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 321, 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Về tội danh:

1.1. Tuyên bố các bị cáo Trần Thanh H, Trần Phạm Công M phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

1.2. Tuyên bố các bị cáo Phan Đình Kh, Cao M Th, Phạm Vũ Th, Phạm Văn H, Nguyễn Văn Ph, Ngô Tuấn A, Ngô Văn Được Nh và Lê Văn Th phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1 Áp dụng khoản 1 Điều 322; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2022 đến ngày 13/12/2022.

2.2 Áp dụng khoản 1 Điều 322; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Trần Phạm Công M 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

2.3 Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Phạm Vũ Th số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

2.4 Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Cao M Th số tiền 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn H số tiền 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Phan Đình Kh số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

2.5 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Ngô Tuấn A số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn Được Nh số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Lê Văn Th số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

3. Kháng cáo:

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, bị cáo Trần Thanh H kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

4. Quan điểm của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án và đề nghị:

Về tội danh: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Thanh H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Thanh H 01 năm 01 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, không nặng như kháng cáo đã nêu. Bị cáo kháng cáo không cung cấp được

tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới nên không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo Trần Thanh H được thực hiện trong thời hạn nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Bị cáo đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, vụ án không có kháng nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị cáo.

[2] Về nội dung:

2.1. Về tội danh:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Thanh H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng pháp luật.

2.2. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cấp sơ thẩm: Áp dụng cho bị cáo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ;

Tại cấp phúc thẩm: Bị cáo kháng cáo cung cấp đơn xác nhận hiện đang là người trực tiếp nuôi con nhỏ do vợ chồng ly hôn từ năm 2019; tuy nhiên, đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng là tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên không pH tình tiết giảm nhẹ mới.

2.3. Về kháng cáo và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, có vai trò chủ mưu, cầm

đầu tổ chức đánh bạc, rủ rê các con bạc đến tham gia đánh bạc và thu tiền xâu; bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng không có số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhiều hơn số tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự từ 02 tình tiết trở lên theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; do không đủ điều kiện được hưởng án treo nên không thể chuyển sang các loại hình phạt khác nhẹ hơn đối với bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo hình phạt 01 (một) năm 01 (một) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Thanh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thanh H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 119/2023/HS-ST ngày 31-5-2023 của Tòa án nhân dân huyện Nh về hình phạt đối với bị cáo.

1. Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 01 (một) năm 01 (một) tháng tù, thời hạn

tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 12/10/2022 đến ngày 13/12/2022.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Thanh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định khác của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo khác trong vụ án; biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Nh (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Nh;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Nh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nh;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành - Vũ Thế Phương

Nguyễn Xuân Quang